

LÝ LỊCH KHOA HỌC

1. Thông tin cá nhân

Họ và tên: Nguyễn Vũ Hùng	Ngày sinh: 14/03/1977	Nam/Nữ: Nam
Học vị: Tiến sĩ	Năm hoàn thành: 12/2011	
Công việc hiện tại: Giảng viên		
Đơn vị công tác: Viện Phát triển bền vững, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, 207 Giải Phóng, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt nam		
Điện thoại: (844) 36 280 280 (5430)	Di động: 0985 743 143	
Fax: (844) 36 283 286	E-mail: nguyen.vdh@gmail.com nguyenvuhung@neu.edu.vn	

2. Đào tạo:

Bằng	Trường/Tổ chức	Chuyên ngành	Năm hoàn thành
Tiến sĩ	Robinson College of Business, Georgia State University, Atlanta, GA, USA	Quản trị kinh doanh - Marketing	12/2011
Thạc sĩ	University of North Alabama, Florence, AL, USA	Quản trị kinh doanh -Marketing	12/2006
Thạc sĩ	Viện Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội, Việt Nam	Quản trị kinh doanh	03/2003
Cử nhân	Trường Đại học Ngoại Thương, Hà Nội, Việt Nam	Kinh tế quốc tế	03/2000

3. Kinh nghiệm làm việc:

Thời gian	Tổ chức	Địa điểm	Vị trí công tác
1/2019 - nay	Viện Phát triển bền vững	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội, Việt Nam	Giảng viên
2014 - 2019	Viện Dân số và Các vấn đề xã hội	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội, Việt Nam	Phó Viện trưởng, Giảng viên
2012- 2014	Viện Quản lý Châu Á-Thái Bình Dương	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội, Việt Nam	Giảng viên, Nghiên cứu viên
2007-2011	Georgia State University	Atlanta, Georgia, Hoa Kỳ	Nghiên cứu sinh, Giảng viên
2004-2005	Hyundai Pentatel Inc.	Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Giám đốc Marketing

Thời gian	Tổ chức	Địa điểm	Vị trí công tác
2003-2004	Acorn Marketing and Research Consultants Ltd,	Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Nghiên cứu viên
2001-2003	Công ty Điện toán và Truyền số liệu VDC	Hà Nội, Việt Nam	Biên tập viên

4. Trình độ ngoại ngữ

Ngoại ngữ	Đọc	Viết	Nói
Tiếng Anh	Thành thạo	Thành thạo	Thành thạo

5. Chuyên môn nghiên cứu

5.1. Hướng nghiên cứu 05 năm gần nhất:

- Hành vi người tiêu dùng, Tiêu dùng xanh;
- Quản trị Nhà nước, Quản lý công;
- Kênh phân phối, Chuỗi cung ứng toàn cầu;
- Hành vi người sử dụng mạng Internet và mạng xã hội;
- Các dự án giảm nghèo, Các nền kinh tế chuyển đổi.

5.2. Các dự án nghiên cứu đã tham gia:

#	Tên dự án	Tổ chức tài trợ	Thời gian thực hiện	Vai trò
1	Nghiên cứu các cơ chế chuyển hóa nhận thức và thái độ về vấn đề môi trường thành các nhóm hành vi mua sản phẩm xanh phục vụ phát triển bền vững tại Việt Nam	Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ quốc gia (Nafosted)	07/2017-07/2019	Chủ nhiệm
2	Tác động của chủ nghĩa vật chất tới hành vi mua của người tiêu dùng Việt Nam ở các đô thị lớn	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Việt Nam	01/2016-12/2017	Thành viên chủ chốt
3	Nghiên cứu chính sách phòng chống tham nhũng trong quản trị đất đai	Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc - UNDP	9/2016-12/2016	Thành viên chủ chốt
4	Ảnh hưởng của phân cấp quản lý tới chất lượng dịch vụ xe buýt: So sánh một số thành phố trực thuộc trung ương ở Việt Nam	Trường Đại học Kinh tế quốc dân	01/2016-12/2016	Chủ nhiệm

#	Tên dự án	Tổ chức tài trợ	Thời gian thực hiện	Vai trò
5	Chính sách với các doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ và sử dụng nhiều lao động nữ tại Việt Nam	Sáng kiến Kinh doanh tiểu vùng sông Mê Kong – Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB)	01/2016-05/2016	Chủ nhiệm
6	Khảo sát tình hình kinh tế xã hội các hộ bị ảnh hưởng bởi dự án Nhà máy Nhiệt điện Mông Dương II	Công ty TNHH ERM	11/2015-12/2015	Chủ nhiệm
7	Khảo sát định tính di cư nội địa trong Khuôn khổ dự án của Tổng cục Thống kê 2015	Quỹ dân số Liên Hợp Quốc (UNFPA Vietnam)	9/2015-2/2016	Thành viên chủ chốt
8	Nghiên cứu xung đột lợi ích ở Việt Nam	Ngân hàng Thế giới (World Bank)	10/2014-10/2015	Thành viên chủ chốt
9	Nghiên cứu quy trình chính sách ở Việt Nam	Tổ chức hợp tác phát triển quốc tế Nhật Bản (JICA)	12/2014-6/2015	Thành viên chủ chốt
10	Nghiên cứu nguy cơ tham nhũng trong quản lý nhân sự các trường đại học công lập Việt Nam	Bộ Phát triển Quốc tế Anh (DFID - UK)	11/2014-6/2015	Thành viên chủ chốt
11	Nghiên cứu Quản lý tập đoàn tư nhân ở Việt Nam	Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ quốc gia (Nafosted)	10/2013-10/2015	Thành viên
12	Các nhân tố tiền đề và kết quả quản lý chuỗi cung ứng trong một số ngành xuất khẩu trọng điểm ở Việt Nam – So sánh với một số quốc gia thành viên TPP	Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ quốc gia (Nafosted)	10/2013-10/2015	Thành viên
13	Tại sao chúng ta xem quảng cáo trên mạng xã hội	Trường Đại học Kinh tế quốc dân	06/2013-10/2014	Chủ nhiệm
14	Nghiên cứu về chi phí của tham nhũng	Ngân hàng Thế giới	10/2013-06/2014	Thành viên
15	Rà soát – Nghiên cứu – Đề xuất cho Các mô hình hỗ trợ trọn gói ở Việt Nam	Dự án Giảm nghèo do UNDP và Irish Aid tài trợ	01/2014-06/2014	Đồng chủ nhiệm
16	Hệ thống tài trợ máy tính hỗ trợ cộng đồng	TASCHA, Đại học Washington, Hoa Kỳ	03/2014-07/2014	Trưởng nhóm thực địa

#	Tên dự án	Tổ chức tài trợ	Thời gian thực hiện	Vai trò
17	Nghiên cứu về Khả năng mở rộng và các lợi ích từ các dự án trong khuôn khổ Thị trường cho người nghèo của Bộ Phát triển Quốc tế Anh quốc, một bộ phận của Quỹ Thách thức doanh nghiệp	Bộ Phát triển Quốc tế Anh quốc	10/2013-03/2014	Trưởng nhóm
18	Khảo sát trực tuyến Đối thoại tham nhũng	Bộ Phát triển Quốc tế Anh quốc	03/2014-05/2014	Thành viên
19	Tranh chấp đất đai giữa tư nhân với nhà nước – Nghiên cứu theo khung đa đối tác	Quỹ Châu Á	04/2013-03/2014	Trưởng nhóm thực địa
20	Ứng dụng lý thuyết quản trị tri thức Nonaka tại Việt Nam	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Việt Nam	01/2013-01/2014	Thành viên
21	Khảo sát lao động trẻ em ở Hà Nội - Rà soát khung pháp lý và dịch vụ bảo trợ lao động trẻ em ở Việt Nam	Tổ chức lao động quốc tế	04/2013-10/2013	Trưởng nhóm nghiên cứu
22	Nhân tố tiên đề và hậu quả của mua hàng ngẫu hứng: Nghiên cứu người tiêu dùng ở khu vực đô thị Việt Nam	Trường Đại học Kinh tế quốc dân	06/2012-06/2013	Thành viên
23	Theo dõi và đánh giá kết quả dự án phát triển máy tính cộng đồng quỹ Bill Gate & Melinda	Bộ Thông tin và Truyền thông, Việt Nam	05/2013-08/2013	Trưởng nhóm thực địa
24	Minh bạch hóa nhà cung cấp và bài học cho doanh nghiệp Việt Nam	Trường Đại học Kinh tế quốc dân	05/2012-05/2013	Chủ nhiệm
25	Nghiên cứu về quản trị tri thức ở các doanh nghiệp Việt Nam	Trường Đại học Kinh tế quốc dân	05/2012-05/2013	Thành viên
26	Cuộc sống của người dân trong thời kỳ giá lương thực biến động ở Việt Nam	Tổ chức Oxfam Anh	07/2012-11/2012	Trưởng nhóm định lượng
27	Điều chỉnh thuế nhằm cải cách thủ tục hành chính ở thành phố Hà Nội	Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế xã hội Hà Nội	03/2012-10/2012	Thành viên
28	Khảo sát chuỗi cung ứng các làng nghề và tiểu thủ công nghiệp tỉnh Nam Định	Sở Công thương Nam Định	01/2012-11/2012	Thành viên
29	Khảo sát về tham nhũng ở Việt Nam từ góc độ của công chức, doanh nghiệp và người dân	Ngân hàng Thế giới	03/2012-06/2012	Thành viên

#	Tên dự án	Tổ chức tài trợ	Thời gian thực hiện	Vai trò
30	Khảo sát về phân cấp và xã hội hóa dịch vụ công ở Việt Nam	Quỹ Châu Á	08/2012-10/2012	Thành viên chủ chốt
31	Chuyển đổi tổ chức cho chuỗi cung ứng toàn cầu	Tập đoàn đa quốc gia ở Hoa Kỳ	05/2010-05/2011	Trợ lý nghiên cứu

5.3. Xuất bản

5.3.1. Bài báo trên tạp chí khoa học:

1. John Gillespie, Nguyen Van Thang, Le Quang Canh, Nguyen Vu Hung (2019), **From “Weak” to “Strong” Sustainability: Protesting for Environmental Justice in Vietnam**, *Journal of Vietnamese Studies (ISI Index)*, Vol. 14, No. 3, pp. 1-42.
2. Nguyen Vu Hung, Nguyen Van Thang, Nguyen Hung Cuong, Ha Tuan Anh (2019), **Impacts of decentralisation on quality and satisfaction: evidence from city bus service in Vietnam**, *International Journal of Services, Economics and Management (Scopus Index)*, Vol. 10, No. 3, pp. 229-247.
3. Nguyen, Thi Tuyet Mai, Nguyen, Hoang Linh, Nguyen, Vu Hung (2019), **Materialistic values and green apparel purchase intention among young Vietnamese consumers**, *Young Consumers (ISI Index)*, Vol. 20, No. 4, pp. 246-263.
4. John Gillespie, Nguyen Van Thang, Nguyen Vu Hung, Le Quang Canh (2019), **Exploring a Public Interest Definition of Corruption: Public Private Partnerships in Socialist Asia**, *Journal of Business Ethics (ISI Index)*, Online version available at <https://doi.org/10.1007/s10551-018-04101-8>.
5. Nguyen Thi Tuyet Mai, Nguyen Vu Hung, Nguyen Hoang Linh and Nguyen Hoang Minh (2019), **Chủ nghĩa vật chất và ý định mua xanh: Nghiên cứu với người tiêu dùng thành thị Việt Nam**, *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, số 259 (tháng 01), trang 46-55.
6. Nguyen Vu Hung, Nguyen Hung Cuong, Hoang Thi Bao Thoa (2019), **Green consumption: Closing the intention-behavior gap**, *Sustainable Development (ISI Index)*, Vol. 27, No. 1, pp. 118-129.
7. Nguyen Thi Tuyet Mai, Nguyen Vu Hung, Nguyen Hoang Linh and Nguyen Hoang Minh (2017), **Materialism and Green Purchase Intention: A Study of Urban Vietnamese Consumers**. *Journal of Economics and Development*, Vol. 19, No. 2, pp. 89-106.
8. Nguyen Vu Hung and Nguyen Hung Cuong (2017), **Building visibility when firms depend on suppliers: Case of seafood producers in Vietnam**. *External Economics Review*, No. 96 (7/2017), pp. 27-41.

9. Nguyễn Vũ Hùng và Nguyễn Thị Thúy Lan (2017), **Sản xuất xanh và tiêu dùng xanh: khung chính sách quốc tế và bài học cho Việt Nam**. Tạp chí Quản lý Kinh tế, số 83 (tháng 7+8), trang 33-41.
10. Hung Vu Nguyen, Hieu Thanh Nguyen, Seyda Deligonul, and S. Tamer Cavusgil (2017), **Developing visibility to mitigate supplier risk: The role of power-dependence structure**. *Asia-Pacific Journal of Business Administration (ISI Index)*, Vol. 9, No. 1, pp. 69-82.
11. Nguyễn Vũ Hùng và Phạm Đức Anh (2017), **Tác động phi tuyến của kiều hối tới tăng trưởng kinh tế: bằng chứng từ khu vực Châu Á – Thái Bình Dương**. Tạp chí Kinh tế và Phát triển, số 238 (tháng 4), trang 22-29.
12. Nguyễn Vũ Hùng, Nguyễn Hùng Cường, và Hoàng Bảo Thoa (2016), **Tiêu dùng xanh: Các yếu tố thúc đẩy mối quan hệ từ ý định tới hành vi**. Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 233 (tháng 11), trang 121-128.
13. Lê Quang Cảnh và Nguyễn Vũ Hùng (2016), **Công bố và minh bạch thông tin với kết quả kinh doanh của doanh nghiệp niêm yết ở Việt Nam**. Tạp chí Phát triển Kinh tế, Số 27 (6), trang 64-79.
14. Thang V. Nguyen, Bao D. Ho, Canh Q. Le, and Hung V. Nguyen (2016), **Strategic and transactional costs of corruption: perspectives from Vietnamese firms**. *Crime Law and Social Change (ISI Index)*, June 2016, Volume 65, Issue 4, pp. 351–374.
15. Nguyễn Vũ Hùng, Nguyễn Hùng Cường, và Hoàng Lương Vinh (2015), **"Phong Cách Sống và Tiêu Dùng Xanh Dưới Góc Nhìn của Lý Thuyết Hành Vi Có Kế Hoạch"**. Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 216 (Tháng 6/2015), trang 57-65.
16. Lê Quang Cảnh, Lương Thái Bảo, và Nguyễn Vũ Hùng (2015), **"Quản Trị Doanh Nghiệp với Kết Quả Hoạt Động Của Các Doanh Nghiệp Tư Nhân Lớn ở Việt Nam"**. Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 215 (Tháng 5/2015), trang 10-19.
17. Nguyễn Vũ Hùng (2014), **"Rủi ro Nhà Cung cấp Nước ngoài: Bản chất và Chiến lược Hạn chế Cho Doanh nghiệp Việt Nam"**. Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 203 (Tháng 5/2014), trang 64-72.
18. Nguyen, Mai T. Tuyet., Rose, Jerman, Nguyen, Hung V., Nguyen, Mai T. Thu (2013), **"Antecedents and Consequences of Impulse Buying Behavior: An Empirical Study of Urban Consumers in Vietnam"**. *Euro Asia Journal of Management*, Vol. 23, No.1/2, pp. 3-18.
19. Nguyen, Hung V. (2013), **"Supplier Visibility: Important Relationship-Specific Capability for Buying Firms"**. *Journal of Economics and Development*, Vol 15, No. 2, pp. 95-116.
20. Nguyen, Hung V., Moschis, George P., Shannon, Randall, and Gotthelf, Kristan (2009), **"The Effects of Family Structure and Socialization Influences on Compulsive Buying: A Life Course Study in Thailand"**. *Journal of Global Academy of Marketing*

Science (*Journal of Global Scholars of Marketing Science - ISI Index*), Vol.19-2. pp. 29-41.

21. Nguyen, Hung V., Moschis, George P., and Shannon, Randall (2009), "**Effects of Family Structure and Socialization on Materialism: A Life Course Study in Thailand,**" *International Journal of Consumer Studies (ISI Index)*, 33(4), pp. 486 – 495.
22. Moschis, George P. and Nguyen, Hung V. (2008), "**Affluent Mature Consumers: Preference and Patronization for Financial Services,**" *Journal of Financial Services Marketing (ISI Index)*, 13 (December), pp. 259-267.

5.3.2. Bài viết hội thảo khoa học:

1. Hung Vu Nguyen, Cuong Hung Nguyen, Thoa Thi Bao Hoang (2018), **Closing the intention-behavior gap to facilitate green consumption**, *International Conference in MacroMarketing, Leipzig, Germany (8/2018)*, pp. 827-855.
2. Hung Vu Nguyen and Anh Tuan Ha (2016), **Decentralization and Quality Of Public Bus Services: An Empirical Study in Some Municipalities in Vietnam**. *Conference Proceedings in International Conference on Emerging Issues in Economics and Business in the Context of International Integration, Hanoi, Vietnam (11/2016)*, pp. 119-128.
3. Nguyễn Vũ Hùng và Nguyễn Thị Thúy Lan (2016), **Rà Soát Chính Sách Tiêu Dùng Xanh Của Việt Nam: Nhìn Từ Kinh Nghiệm Của Anh Và Hàn Quốc**. *Kỷ yếu hội thảo quốc tế International Conference on Policies moderating the relationship between population and development: International experience and solutions for Vietnam, tháng 5/2016, trang 465-492*.
4. Canh Quang Le and Hung Vu Nguyen (2015), **Does Information Disclosure and Transparency Matter to Performance of Listed Firms in Vietnam?** *International Conference on Emerging Issues in Economics and Business in the Context of International Integration, Hanoi, Vietnam (11/2015)*, pp. 137-147
5. Hung Vu Nguyen and Lan Thi Thuy Nguyen (2015), **The Effectiveness of Development Projects from MOA Theoretical Lens: Evidence from Pro-Poor Initiatives in Vietnam**. *International Conference on Emerging Issues in Economics and Business in the Context of International Integration, Hanoi, Vietnam (11/2015)*, pp. 183-196.
6. Hung Vu Nguyen and Canh Quang Le (2015), **Shareholders' Control Over Managers and Firm Performance Under Agency Theory: Studies On Big Private Enterprises in Vietnam**. *International Conference on Emerging Issues in Economics and Business in the Context of International Integration, Hanoi, Vietnam (11/2015)*, pp. 275-287.
7. Thang Van Nguyen, Cuong Vu, Hung Vu Nguyen, Hoang Truong Pham (2015), **How Does Policy Process Matter? Case Studies of Public Policy Formulation in Vietnam**. *International Conference on Emerging Issues in Economics and Business in the Context of International Integration, Hanoi, Vietnam (11/2015)*, pp. 288-307.

8. Hung Vu Nguyen and Mai Thi Tuyet Nguyen (2015), "**Attracting Users to View Advertising in Facebook: An Explorative Study in Vietnam**". *International conference proceedings: Pan-Pacific Conference XXXII Innovation in SOEs in Digital Age, Hanoi, Vietnam, June/2015, pp. 174-176.*
9. Nguyễn Vũ Hùng (2014), "**Nâng cao chất lượng bài viết để nâng tầm Tạp chí Kinh tế và Phát triển: Góc nhìn của phản biện**". *Kỷ yếu hội thảo khoa học Nâng cao chất lượng Tạp chí Kinh tế và Phát triển theo hướng hội nhập quốc tế, tháng 11/2014, trang 138-146.*
10. Nguyen, Hung V. (2013), "**Why We See Advertising in Social Networks**". *International Conference on Knowledge Management in the Transition Economy of Vietnam, August 2013, pp. 323-336.*
11. Nguyễn Vũ Hùng và Nguyễn Hùng Cường (2012), "**Quản lý Quan hệ Khách hàng Dựa vào Ước lượng Giá trị Toàn bộ Quãng đời Khách hàng: Phương pháp và Điều kiện Áp dụng**". *Kỷ yếu Hội thảo Quốc gia Quản trị Quan hệ Khách hàng Lý thuyết và Thực tiễn Ứng dụng ở Việt Nam, Tháng 12/2012, trang 54-65.*
12. Nguyen, Hung V. (2011), "**Risk and Visibility in Global Supply Chains: Developing Capabilities to Proactively Mitigate Risk**", *Consortium for International Marketing Research (CIMAR), Atlanta, GA, April 2011.*

5.3.3. Sách, giáo trình tài liệu:

1. Tham gia viết (01 chương) Sách chuyên khảo **E-Government and Administrative Reform in Germany and Vietnam** (trang 203-232), Nhà xuất bản The German publishing house Cuvillier Verlag, Đức, 2019.
2. Tham gia viết (02 chương) (Chương 2: 89-183 và Chương 3: 184-233) Sách chuyên khảo **Mô Hình Quản Trị Tập Đoàn Kinh Tế Tư Nhân Việt Nam**, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật, 2017.
3. Chủ biên (đồng chủ biên: PGS. TS. Nguyễn Thị Tuyết Mai) giáo trình **Phương Pháp Điều Tra Khảo Sát: Nguyên Lý và Thực Tiễn**, Nhà xuất bản Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, 2015.
4. Tham gia viết (02 chương) (chủ biên: PGS. TS. Nguyễn Văn Thắng) giáo trình **Một Số Lý Thuyết Đương Đại Về Quản Trị Kinh Doanh: Ứng Dụng Trong Nghiên Cứu**, Nhà xuất bản Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, 2015.

5.4. Kinh nghiệm giảng dạy

1. Lý thuyết nâng cao về chuỗi cung ứng cho Nghiên cứu sinh Khoa Quản trị Kinh doanh Trường Đại học Kinh tế quốc dân (2017);
2. Lý thuyết quản trị chuỗi cung ứng cho Thạc sĩ định hướng nghiên cứu Khoa Quản trị Kinh doanh Trường Đại học Kinh tế quốc dân (2017);

3. Phương pháp nghiên cứu cho cán bộ Ngân hàng Nhà nước (tại Trường Bồi dưỡng cán bộ ngân hàng) (2016);
4. Phương pháp nghiên cứu cho Thạc sĩ và Nghiên cứu sinh tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân (từ năm 2013);
5. Sử dụng phần mềm SPSS phân tích định lượng cho nghiên cứu sinh và nhà nghiên cứu tại Viện Quản lý Châu Á Thái Bình Dương, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân (2013);
6. Phương pháp nghiên cứu định lượng cho Thạc sĩ và nghiên cứu sinh tại Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia, Học Viện Ngân hàng (từ năm 2013);
7. Khởi sự và tái lập doanh nghiệp cho sinh viên đại học tại Trường Đại học Kinh tế quốc dân (năm 2012, 2013);
8. Nguyên lý Marketing (Marketing Principles) cho sinh viên đại học tại Georgia State University, Hoa Kỳ (năm 2008, 2009).

5.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh/cao học

5.5.1. Thạc sĩ

TT	Họ và tên học viên	Năm bảo vệ	Tên đề tài	Cơ sở đào tạo
1	Hoàng Lương Vinh	2013	Ảnh hưởng của phong cách sống tới hành vi tiêu dùng của khách hàng đối với các sản phẩm thân thiện môi trường.	Viện Quản lý Châu Á – Thái Bình Dương, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
2	Nguyễn Thị Thu Trang	2013	Nghiên cứu sự hài lòng của khách hàng đối với dịch vụ tiền gửi tiết kiệm cá nhân của ngân hàng Agribank	Viện Quản lý Châu Á – Thái Bình Dương, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
3	Nguyễn Minh Hải	2014	Quản lý lao động xuất khẩu tại Công ty cổ phần Phát triển nguồn lực và Dịch vụ Dầu khí Việt Nam	Viện Đại học Mở Hà Nội
4	Nguyễn Thị Chi	2014	Nâng cao chất lượng đào tạo nghề tại trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Công thương Trung ương	Viện Đại học Mở Hà Nội
5	Đông Vĩnh Nga	2014	Nâng cao chất lượng công tác quản lý rủi ro tín dụng khách hàng doanh nghiệp tại ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội	Viện Quản lý Châu Á – Thái Bình Dương, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

TT	Họ và tên học viên	Năm bảo vệ	Tên đề tài	Cơ sở đào tạo
6	Đỗ Đức Ninh	2014	Nghiên cứu sự hài lòng của khách hàng doanh nghiệp tại Agribank Đông Triều	Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
7	Trần Đại Nghĩa	2015	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại công ty cổ phần Nam Tiệp	Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
8	Nguyễn Thị Thu	2016	Nghiên cứu lòng trung thành của khách hàng tổ chức với sản phẩm dịch vụ của Ngân hàng HD Bank, chi nhánh Hoàn Kiếm	Viện Quản lý Châu Á – Thái Bình Dương, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

5.5.2. Nghiên cứu sinh

TT	Họ và tên học viên	Năm bảo vệ	Tên đề tài	Cơ sở đào tạo
1	Đoàn Kim Thêu	2018	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới hành vi xem quảng cáo trên mạng xã hội.	Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
2	Lê Vũ Sao Mai	2019	Ảnh hưởng của đầu tư phát triển và chi phí không chính thức đến kết quả hoạt động kinh doanh: Nghiên cứu thực nghiệm các doanh nghiệp nhỏ và vừa Nghệ An.	Khoa Kinh tế Đầu tư, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

5.6. Công tác khác

- Phản biện cho các tạp chí hàn lâm thế giới và Việt Nam:

- Journal of International Consumer Studies (từ 2009)
- Journal of International Business Studies (từ 2010)
- International Business Review (từ 2010)
- Journal of International Marketing (từ 2010)
- Industrial Marketing Management (từ 2010)
- Management International Review (từ 2010)
- Academy of International Business (AIB) (từ 2011)
- Tạp chí Kinh tế và Phát triển (từ 2012)

- Hướng dẫn và phản biện các đề tài thạc sĩ và tiến sĩ tại Trường Đại học Kinh tế quốc dân (từ 2012)

- Phụ trách chương trình Thạc sĩ Kinh tế tài chính 1+1 với Đại học Ohio, Hoa Kỳ (từ 2013)

5.7. Thành tích khoa học và công tác

#	Thành tích	Năm nhận
1	Bằng khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	2018
2	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	2017
3	Bằng khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	2016
4	Outstanding paper award (1 of 2 best papers) at Pan Pacific Conference XXXII - Innovation in SOEs in the digital age	2015
5	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (Trường Đại học Kinh tế quốc dân)	2012; 2013
6	Đúng đầu kỳ thi chuyển giai đoạn nghiên cứu sinh, Khoa Marketing, Georgia State University, Hoa Kỳ.	2007
7	Học bổng toàn phần nghiên cứu sinh Georgia State University, 2007 - 2011.	2007-2011
8	Trong top 5% chương trình Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, University of North Alabama, Hoa Kỳ.	2006
9	Thành viên hiệp hội Delta Mu Delta Honor Society in Business (http://www.deltamudelta.org).	2006

XÁC NHẬN
CỦA CƠ QUAN CÔNG TÁC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hà nội, ngày tháng năm

NGƯỜI KHAI LÝ LỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên)